

Số: 72 /TB-BV

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải tổ chức thông báo mời Báo giá theo Luật Đấu thầu gói thầu: **“Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Phòng Quản lý chất lượng, Phòng 301 tại khu vực tầng 3 nhà A – Bệnh viện GTVT”**, với các nội dung như sau:

- Nguồn vốn: Khấu hao tài sản cố định năm 2025.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.
- Phạm vi công việc: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Phòng Quản lý chất lượng, Phòng 301 tại khu vực tầng 3 nhà A – Bệnh viện GTVT.
- Địa điểm thi công: Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Phòng Quản lý chất lượng, Phòng 301 tại khu vực tầng 3 nhà A - Bệnh viện Giao thông vận tải.

Bệnh viện GTVT mời các Nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm tới tham gia khảo sát và báo giá gói thầu nêu trên. Nhà thầu có nguyện vọng tham gia báo giá gói thầu trên có thể tìm hiểu thông tin chi tiết tại Phòng Hành chính quản trị, tầng 3, nhà E, Công ty Cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải.

Địa chỉ: Số 169 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.37664751 - 0243.7606062; Fax: 024.37661799.

Di động: Mr.Dũng – 0912.013.222.

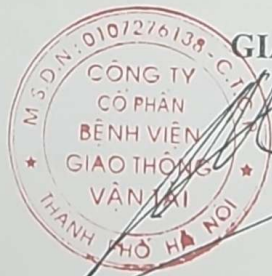
Thời gian phát hành bản yêu cầu báo giá từ 10 giờ 00 phút, ngày 06/2/2026 đến trước 10 giờ 00 phút, ngày 11/2/2026.

Báo giá sẽ được mở công khai vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 11/2/2026 - giờ Việt Nam, tại Phòng họp tầng 3, nhà E, Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải.

Bệnh viện Giao thông vận tải kính mời đại diện các Nhà thầu tới nộp báo giá và tham dự lễ mở thầu vào thời gian và địa điểm nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên (qua Website Bệnh viện);
- Lưu: VT, HCQT.



GIÁM ĐỐC

TS. BS Bùi Sỹ Tuấn Anh

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Mục 1. Nội dung mời báo giá

Bệnh viện Giao thông vận tải mời Công ty/Nhà thầu báo giá gói thầu sau đây:

1. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải.
2. Tên gói thầu: Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Phòng Quản lý chất lượng, Phòng 301 tại khu vực tầng 3 nhà A – Bệnh viện GTVT.
3. Địa điểm: Bệnh viện Giao thông vận tải, số 169 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, thành phố Hà Nội.
4. Nội dung công việc: (Xem bảng khối lượng mời báo giá đính kèm)

Ghi chú:

- Nhà thầu được phép khảo sát hiện trường để phục vụ việc báo giá. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả. Nhà thầu cần liên hệ trước với Chủ đầu tư để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu;

- Giá chào của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có);

- Khối lượng theo bảng khối lượng mời báo giá là khối lượng mang tính tham khảo, nhà thầu dựa vào thực tế để đưa ra khối lượng phù hợp. Nếu có phát sinh tăng hoặc giảm khối lượng so với thực tế, nhà thầu cần lập bảng khối lượng bổ sung tăng hoặc giảm và phải tách thành một bảng riêng để Chủ đầu tư xem xét làm cơ sở tính khối lượng bổ sung trong báo giá.

5. Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày lịch.
6. Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Khấu hao tài sản cố định năm 2025.
7. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

Mục 2. Yêu cầu về vật tư – thiết bị:

1. Chi tiết vật tư – thiết bị: Bao gồm các nội dung tên vật tư – thiết bị, thông số kỹ thuật/quy cách vật tư – thiết bị, số lượng chi tiết như phụ lục đính kèm.

2. Yêu cầu về vật tư – thiết bị:

- Các vật tư – thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ, có mác mã, thông số kỹ thuật rõ ràng, đầy đủ. Hàng hóa sản xuất từ năm 2024 đến thời điểm cấp hàng (dự kiến tháng 2/2026).

- Nhà thầu đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, catalogue của nhà sản xuất, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về thông số kỹ thuật của vật tư – thiết bị để chứng minh đề xuất đáp ứng được yêu cầu về kỹ thuật.

- Đối với vật tư - thiết bị mà nhà thầu đề xuất báo giá là loại tương đương hoặc tốt hơn thì phải kèm theo tài liệu chứng minh tương đương hoặc tốt hơn loại vật tư – thiết bị mà Bệnh viện Giao thông vận tải yêu cầu và lập bảng so sánh chi tiết về thông số kỹ thuật, thời hạn sử dụng.

Mục 3. Yêu cầu của báo giá

- Báo giá của nhà thầu phải ghi rõ các thông tin:

- Tên công ty:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại liên lạc:
- Thời gian thực hiện gói thầu: **30 ngày.**
- Hiệu lực của báo giá tối thiểu là: **30 ngày.**

- Báo giá của nhà thầu phải được đóng dấu và có chữ ký của người đại diện hợp pháp. Trường hợp người đại diện hợp pháp của nhà thầu đi vắng thì phải có giấy ủy quyền cho người ký thay.
- Thời gian nộp báo giá: Trước 10.h.00 ngày 11/12/2026.
- Địa điểm nộp báo giá: P.302 tầng 3 nhà E, Bệnh viện Giao thông vận tải.

Mục 4. Đánh giá báo giá:

Báo giá của nhà thầu chỉ được xem xét về giá khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Báo giá của nhà thầu phải được đóng dấu và có chữ ký của người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền.
- Thời gian thi công không vượt quá : 30 ngày
- Hiệu lực của báo giá tối thiểu là : 30 ngày.
- Thời gian bảo hành tối thiểu là : 12 tháng.
- Nhà thầu đáp ứng các điều kiện trên và có giá chào thấp nhất sẽ được xem xét đề nghị trúng thầu.

Mục 6. Tài liệu đính kèm: Bảng khối lượng báo giá

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Kích thước(m)			Số lượng	Khối lượng
			Dài	Rộng	Cao		
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC							
I	Phòng 308 - 310						
1	Ôp tường phòng bằng tấm nhựa dày 9mm, bản rộng 400mm, liên kết dán bằng keo Tibon, bắn đinh gia cố nẹp + phào trên dưới (Nhựa vân gỗ)	m2					89,03
	Phòng 310 - Tường trục A		6		2,85	2	34,20
	Phòng 310 - Tường trục B		5,1		2,85	2	29,07
	Phòng 308 - Tường ngăn		3		2,85	1	8,55
	Phòng 308 - Tường trục B		5,1		2,85	2	29,07
	Phòng 308 - Tường trục A		3,5		2,85	1	9,98
	Trừ cửa đi D1		1,2		2	-1	-2,4
	Trừ cửa đi D2		0,9		2	-4	-7,2
	Trừ cửa đi S1		1,2		1,5	-2	-3,6
	Vách kính cửa sổ		4,8		1,8	-1	-8,64
II	Phòng 306						
1	Đục lớp vữa cũ bị bong tróc, trát sửa lại bằng vữa xi măng mác 75# dày 1,5cm	m2	5		2,85	1	14,3

2	Vệ sinh bề mặt trần, tường phòng trong nhà	m2					55,48
	<i>Trần phòng</i>		5,1	3,0		1	15,30
	<i>Tường phòng</i>		8,1		2,85	2	46,17
	<i>Trừ cửa đi D1</i>		0,8		2,0	-2	-3,20
	<i>Trừ cửa sổ 1</i>		1,5		1,2	-1	-1,80
	<i>Trừ cửa sổ 2</i>		0,9		1,1	-1	-0,99
3	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					55,480
4	Bịt cửa đi 2 mặt bằng vach thạch cao (Thi công sơn bả hoàn thiện)	tr.gói				1	1
III	Phòng 304						
1	Đục lớp vữa cũ bị bong tróc, trát sửa lại bằng vữa xi măng mác 75# dày 1,5cm	m2	7,5		2,85	1	21,375
2	Vệ sinh bề mặt trần, tường phòng trong nhà	m2					117,550
	<i>Trần phòng</i>		9,8	5,1		1	49,98
	<i>Tường phòng</i>		14,9		2,85	2	84,93
	<i>Trừ cửa đi D1</i>		0,9		2,0	-3	-5,40
	<i>Trừ cửa sổ S1</i>		1,0		1,6	-5	-8,00
	<i>Trừ cửa sổ S2 (Cửa chớp trên)</i>		0,6		1,2	-6	-3,96
3	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					117,550
IV	Phòng 302						
1	Bịt cửa đi 2 mặt bằng vach thạch cao (Thi công sơn bả hoàn thiện)	tr.gói				1	1
2	Đục lớp vữa cũ bị bong tróc, trát sửa lại bằng vữa xi măng mác 75# dày 1,5cm	m2	3,5		2,85	1	10,0
3	Vệ sinh bề mặt trần, tường phòng trong nhà	m2					70,960
	<i>Trần phòng</i>		6,5	3,2		1	20,80

	Tường phòng		9,7		2,85	2	55,29
	Trừ cửa đi D1		1,05		2,15	-1	-2,26
	Trừ cửa đi D2 (Cửa sắt)		0,75		2,15	-1	-1,61
	Trừ cửa sổ S2		0,6		0,6	-2	-0,72
	Trừ cửa sổ S3		0,5		0,6	-2	-0,54
4	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					70,960
5	Tháo dỡ cửa sổ cũ, trát hoàn thiện má cửa	bộ				4	4,000
6	Sản xuất lắp đặt cửa đi nhôm Xingfa, kính an toàn 6,38mm	m2					1,26
V	Sơn hành lang						
1	Vệ sinh bề mặt tường hành lang	m2					57,263
	Tường hành lang		23,7		2,85	1	67,55
	Đầu hồi phòng 310		5,1		2,85	1	14,54
	Trừ Vách kính cửa sổ		4,8		1,8	-1	-8,64
	Trừ cửa đi D1 (P302)		1,05		2,15	-1	-2,26
	Trừ cửa đi D1 (P304)		0,90		2,00	-2	-3,60
	Trừ cửa sổ S1		1,0		1,6	-2	-3,20
	Trừ cửa sổ S2 (Cửa chớp trên)		0,6		1,2	-2	-1,32
	Trừ cửa đi D1 (P306)		0,80		2,00	-1	-1,60
	Trừ cửa đi D1 (P308)		0,90		2,00	-1	-1,80
	Trừ cửa đi D1 (P310)		1,20		2,00	-1	-2,40
2	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					57,263
VI	Phòng hội trường						
1	Tháo dỡ Bục sân khấu, dọn vệ sinh chuyển phế thải	tr.gói					1,000
2	Tháo dỡ, lắp đặt thay mới thạch cao bị sập hỏng	m2	8,00		2,50	1	20,000
3	Bả trần thạch cao bằng bột bả	m3	8,00		2,50	1	20,000
4	Vệ sinh bề mặt trần, tường	m2					338,53

	phòng trong nhà						
	Trần phòng		14,8	9,5		1	140,60
	Tường phòng		24,30		3,65	2	177,39
	Cột trong phòng (8 cột)		1,30		3,65	8	37,96
	Bục sân khấu		11,50		0,45	1	5,18
	Trừ cửa đi D1		1,30		2,15	-3	-8,39
	Trừ cửa sổ S1		1,3		2,5	-4	-12,74
	Trừ cửa sổ S2		0,6		2,5	-1	-1,47
5	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					338,530
6	Tháo dỡ, lắp đặt mới quạt thông gió	bộ					3,000
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG							
VII	Phòng 311						
1	Vệ sinh bề mặt tường trần, tường trong phòng	m2					79,02
	Trần nhà		4,7		6,00	1	28,20
	Tường phòng		10,70		2,85	2	60,99
	Trừ cửa đi D1		0,90		2,00	-2	-3,60
	Trừ cửa sổ S1		1,35		2,50	-1	-3,38
	Trừ cửa sổ S2		1,60		1,00	-2	-3,20
2	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					79,015
3	Lắp đặt hệ thống điện mới	tr.gói					1,000
PHÒNG 301							
VIII	Phòng 301						
1	Ốp tường phòng bằng tấm nhựa dày 9mm, bản rộng 400mm, liên kết dán bằng keo Tibon, bắn đinh gia cố nẹp + phào trên dưới (Nhựa vân gỗ)	m2					40,40
	Tường dọc		4,7		2,85	2	26,79
	Tường ngang		3,3		2,85	2	18,81

	Trừ cửa đi D1		0,90		2,00	-2	-3,60
	Trừ cửa sổ S1		1,0		1,6	-1	-1,60
2	Lắp đặt quạt thông gió	bộ					3,000
3	Lắp đặt hệ thống điện mới	tr.gói					1,000
4	Vệ sinh bề mặt trần trong phòng	m2					15,51
	Trần nhà		4,7		3,30	1	15,51
5	Sơn tường trong nhà không bả 1 nước lót, 2 nước phủ	m2					15,510
IX	Phòng vệ sinh nam						
1	Sửa chữa lại 2 tiểu nam + Thay van xả nước	bộ					2,000
X	Rãnh thoát nước hành lang ngoài						
1	Tháo dỡ tấm đan rãnh cũ	md					45,000
2	Nạo vét bùn rác vệ sinh rãnh thoát nước - Vận chuyển phế thải	md					45,000
3	Sửa chữa tấm đan gãy hỏng	tám					12,000
4	Lắp đặt hoàn trả tấm đan rãnh	md					45,0

Ghi chú:

- Thời gian thi công: 30 ngày.
- Thời gian bảo hành: 12 tháng.

**GIÁM ĐỐC****TS.BS. Bùi Sỹ Tuấn Anh**